

CHIA SẺ ĐƯỜNG ĐẾN HẠNH PHÚC

Nguyên tác: Giảng giải Đệ Tử Quy

Chủ giảng: Tiến sĩ Thái Lễ Húc

Người chia sẻ: Vô Danh Cư sĩ

Bài 155

Trong bài: giọng nam là lời giảng của TS Thái, giọng nữ là những chia sẻ thêm của Vô Danh cư sĩ.

Kính chào các bạn đồng học!

Kính chúc các bạn một ngày mới tốt lành!

Hôm nay, trước khi chuyển sang bài mới chúng ta ôn tập lại...

NỘI DUNG BÀI HÔM QUA:

Ôn tập chương «Cẩn». kết thúc chương Cẩn, chúng ta chuyển sang

CHƯƠNG IV: “TÍN” - (LÀM NGƯỜI ĐÁNG TIN)

I. GIẢI THÍCH ĐỀ CHƯƠNG

I-1. Ý nghĩa của chữ “tín”

1. Tín ngôn (là Giữ chữ tín trong lời nói)

2. Tín nghĩa (Tức là: Giữ chữ tín trong nghĩa vụ)

- Thứ nhất: Dù không nói ra nhưng luôn phải làm bằng được
- Thứ hai: Tín nghĩa là bổn phận, nghĩa vụ làm người

Bây giờ chúng ta sẽ nghe TS Thái giảng ...

NỘI DUNG BÀI HÔM NAY

II-2. Chữ “Tín” trong các mối quan hệ “Ngũ luân”

Chúng ta biết học vấn của thánh nhân không ngoài việc lấy mối quan hệ giữa người với người làm cho tốt, đây là căn bản nhất, nghĩa là học làm người trước, làm người giữ tín như thế nào? Làm người không nằm ngoài năm mối quan hệ luân thường đại đạo gọi là “Ngũ luân”.

Cái gì là “Ngũ luân”? Điều này phải kiểm tra bài, quý vị phải tập trung tinh thần bắt đầu trả lời:

«*Phụ tử hữu thân, quân thần hữu nghĩa, phu phụ hữu biệt, trưởng ấu hữu tự, bằng hữu hữu tín*», (nghĩa là: “Cha con thân thiết, vợ chồng có trách nhiệm khác nhau, vua tôi có nghĩa, lớn nhỏ có tôn ty thứ tự, bạn bè giữ chữ tín”).

1. Chữ tín trong quan hệ cha con

Thứ nhất: Tín ngôn

Chúng ta xem mối quan hệ cha con: Đương nhiên trước tiên quý vị phải giữ lấy chữ tín (tức alf tín ngôn, nói lời nhất định giữ lấy lời), quý vị mới có thể khiến gia đình, con cái tốt được, con cái mới có thể nể phục quý vị.

Một là: Cha mẹ phải ngôn hành đồng nhất

Nghĩa là lời nói phải đi đôi với việc làm. Nếu như cha nói một đằng làm một nẻo thì con cái có cung kính quý vị không? Không thể.

Nếu quý vị tiếp tục như vậy, bảo đảm đứa con này sau này nhất định sẽ phản nghịch, bởi vì nó bất mãn, nó bất phục, tích lũy dần từ nơi đó, sẽ có một ngày núi lửa phun trào. Cho nên đối với con cái, tất nhiên phải giữ lấy chữ tín.

Tăng Tử (đời nhà Chu) giữ lời hứa giết heo

Thời nhà Chu có một câu chuyện là Tăng Tử giết heo. Câu chuyện này nói như sau:

Vợ của Tăng Tử đi ra ngoài mua thức ăn, đứa con liền nói:

- Mẹ ơi, con muốn đi với mẹ.

Mẹ của nó liền nói:

- Ai dô! Con đừng phiền nữa, nếu như con ngoan ngoãn, mẹ trở về giết heo cho con ăn.

Vợ tăng Tử nói qua loa một lúc với đứa con, nhưng Tăng Tử nghe được hai mẹ con nói chuyện với nhau. Lúc vợ của ông mua đồ trở về thì thấy Tăng tử đang làm gì? Mài dao. Vợ ông sợ chết khiếp chạy qua nói:

- Tôi đùa vui với con thôi, ông lại tưởng thật?

Tăng Tử liền nói với vợ của ông:

- Nếu dối với con cái, bà có một câu không giữ tín, trong đời bà bảo nó phải tin tưởng bà là điều rất khó khăn.

Hai là: Các điều kiện cần thiết trước khi hứa

Trước khi hứa phải xem xét các điều:

- 1) *Quý vị nhất định phải làm được mới hứa khả*
- 2) *Thực hiện lời hứa này phải có lợi ích với đứa trẻ*
- 3) *Phù hợp với luật pháp quốc gia không?*
- 4) *Phù hợp với nội quy, quy định không?*

Cho nên, làm người trưởng giả cũng nên thận trọng lời nói việc làm. Quý vị không nên nói:

- Kinh tế của tôi khá giả như vậy, nó muốn cái gì cho cái đó.

Mà quý vị phải xem nó có thực sự cần không.

Đệ Tử Quy nói: “**Sự phi nghi, vật khinh nặc; Cầu khinh nặc, tiến thoái thác**” (Nghĩa là: Việc chưa rõ, chớ nhận lời, vội nhận lời, làm hoặc không, cũng đều sai).

Cho nên, là phụ huynh quý vị nên suy nghĩ độ thận trọng của lời nói.

Thứ hai: Tín nghĩa

“*Phụ tử hữu thân*” (Tức là: cha con thân thiết): Giữa cha con, ngoài việc phải giữ chữ tín ra (tức tín ngôn), nhất định cha phải thương yêu con cái, con

nhất định phải hiếu cha. Đây là tín nghĩa.

Một là: Cha mẹ phải có bốn phận dạy con tốt

Chúng ta thường nghe một số bạn bè nói:

- Con cái đã sinh rồi thì nên tận tâm tận lực dạy tốt chúng. Đây là bốn phận làm người.

Tôi rất thích nghe được những lời như vậy, nghe rồi sẽ cảm thấy máu huyết tuần hoàn rất tốt, vì có tính tình ngay thẳng. Khi một người có đạo nghĩa, quý vị sẽ cảm thấy nói chuyện với họ rất thoải mái.

Hai là: Con cái có phải bốn phận hiếu thảo với cha mẹ

Hiếu tử thời xưa, thực sự mỗi niệm không quên ân đức của cha mẹ, ân nghĩa của cha mẹ.

Câu chuyện thứ nhất: Chu Thọ Xương (đời Tống) tìm mẹ

Thời Tống có một người đọc sách tên là Chu Thọ Xương. Vì mẹ ông không phải là vợ đầu của cha ông, vợ cả của cha ông lại rất đố kỵ với mẹ ông, cho nên lúc ông 7 tuổi, người vợ cả này bắt mẹ ông phải đi lấy người khác, cho nên từ năm 7 tuổi ông đã phải xa mẹ.

Quý vị thấy đứa trẻ 7 tuổi phải đối diện với một bi kịch lớn của cuộc đời như vậy, một sự trải nghiệm quá lớn. Nhưng đứa trẻ này niệm niệm chỉ nghĩ đến sau này nhất định phải tìm mẹ về lại.

Chúng ta thấy một đứa trẻ 7 tuổi, đối với cha mẹ có thái độ như vậy, chúng ta thấy được đều rất cảm động. Quý vị nói:

- Bảy tuổi thì biết cái gì.

Sai vậy. Chỉ cần quý vị từ nhỏ dạy chúng những đạo lý làm người này, đứa trẻ 7 tuổi có thể khiến chúng ta nể phục từ trong lòng.

Sau đó trong mấy mươi năm ông luôn thăm hỏi nhưng không có tăm tích. Sự nghiệp của ông cũng phát triển rất tốt, thời Tống Thần Tông, ông cũng đã làm quan. Năm ông 57 tuổi, tức là đã 50 năm qua rồi, ông hạ quyết tâm và nói với người thân của mình:

- Tôi phải đi tìm mẹ của tôi, nếu tôi không tìm được, tôi sẽ không trở về.

Nhất định phải tìm được, quyết chí đến cùng.

Các bạn, có tìm được không? Lòng thành đã đến như kiềng ba chân. Người ta bắt đầu nghĩ mò kim đáy bể, nhưng kỳ thực có sự cảm ứng cha con, mẹ con.

Ông đã tìm đến Thiểm Tây xa xôi, đến một nơi gọi là Đồng Châu, thì đúng lúc trời đổ mưa nên ông dừng ở đó. Đây đều là có cảm ứng, sau đó thì có nhân duyên dò hỏi được mẹ của ông. Đúng là thiên địa thật có tình, nhưng phải nương vào tâm của chúng ta sanh cảm.

Các bạn, chúng tôi đến Ôn Châu để giảng bài, đã mấy tháng trời không mưa, hôm chúng tôi đến, trời đã mưa. Chúng tôi đi Tàn Hoàng Đảo cũng mấy tháng không có mưa, nhưng tới ngày hôm ấy, một trận tuyết đầu tiên trong năm đã đổ xuống.

Thực sự toàn thể hoàn cảnh tự nhiên với nhân tâm là một thể. Nhân tâm thiện, quốc thái dân an. Nhân tâm ác, tai nạn liên miên.

Chúng ta bây giờ muốn chuyển đổi trạng thái của xã hội, không nên đi báo oán, mà phải bắt đầu từ cái gì? Căn bản từ tâm chúng ta bắt đầu chuyển thiện. Tiến đến ảnh hưởng càng nhiều nhân tâm, toàn xã hội, tất cả tai nạn tự nhiên sẽ từ từ hóa giải được.

Cho nên ông dễ dàng tìm được mẹ của mình. Mẹ ông đã hơn 70 tuổi, mẹ con cũng rất cảm động cùng rơi nước mắt. Chu Thọ Xương không chỉ đưa mẹ trở về để phụng dưỡng, ngay cả em trai, em gái của mẹ sinh sau này cũng đón về hết.

Xin hỏi ông với các em cùng mẹ khác cha này, có ký khế ước không? Có hay không? Không có.

Người xưa là tín nghĩa, tình nghĩa, nên ông đã đón tất cả về sinh sống. “Anh thương em, em kính anh, anh em hòa, là hiếu kính”, đây là tình nghĩa Chu Thọ Xương đối với mẹ.

Câu chuyện thứ 2: Hoàng Đình Kiên (đời Tống) tận tâm, tận lực với mẹ

Một người đọc sách thời Tống khác tên là Hoàng Đình Kiên. Ông văn học rất giỏi, lúc đó ông đã làm thái sử, cũng là chức quan tương đối cao.

Nhưng mỗi ngày ông nhất định tự mình giúp mẹ rửa bô nước tiểu. Ông không phải không có người giúp việc, nhưng ông nhất định kiên trì mỗi ngày phải giúp mẹ làm việc mà người con như ông nên làm. Ngay cả bô nước tiểu ông còn rửa, thì việc khác cũng sẽ tận tâm tận lực.

Hoàng Đình Kiên tuy đã làm quan lớn, tuy “Danh văn, lợi dưỡng” đều đã đạt được, nhưng phần hiếu tâm chí thành đó của ông, có bị danh văn lợi dưỡng che lấp không? Không có.

Chúng ta nhìn lại xã hội của chúng ta ngày nay, một người làm kiếm được nhiều tiền, hiếu tâm đó của họ có thay đổi không? Rất có thể trở thành lắm tiền nhiều tật, dùng tiền để tận hiếu, vậy thì có thể tâm cung kính đó đều không đủ.

(Lần trước tôi đã kể với các bạn câu chuyện: Có 1 cụ già được 4 người con, đều làm ra tiền, giàu có. Cụ bị Azermar đã nhiều năm. Con cái thống nhất đưa cụ vào dưỡng lão đường. Có lần tôi gặp cô con gái của cụ, tôi hỏi thăm về cụ thì được trả lời:

- Mỗi con đóng 10 triệu, cả thấy là 40 triệu để chi trả cho Dưỡng lão đường và tiền thuốc men là đủ.

Tôi hỏi:

- Thế bao lâu mọi người vào thăm cụ 1 lần, mỗi con vào thăm 1 tuần à?

Thì chị ấy trả lời:

- Chị cả thì sang pháp trông cháu ngoại, còn chị 2 thì rất hay đi du lịch, anh 3 thì bận chăm vợ con mình và các việc khác... Tóm lại là mỗi người 1 việc, còn cụ ở đấy là yên tâm rồi, vì dưỡng lão đường này tốt lắm. Như TS Thái vừa nói, đây đều là dùng tiền để báo hiếu.

TS Thái giảng tiếp)

Tôi ở Âu Châu nghe Cô Dương giảng về câu chuyện Đức Dục, mỗi lần nghe hầu như đều là nước mắt chảy dài. Ngồi bên cạnh tôi là một bạn người Hồng Kông, anh ta đáng vẻ rất khôi ngô, một đại nam nhân. Lúc nghe giảng, tôi nước mắt cứ chảy mãi, anh ta thấy bộ dạng này của tôi liền mang khăn giấy đưa cho tôi, không dám nhìn tôi, chỉ từ từ đẩy qua cho tôi, tâm anh ta cũng rất điềm đạm.

** Câu chuyện thứ ba: Tử Lộ đội gạo phụng dưỡng phụ mẫu*

Vì sao nước mắt tôi cứ tuôn chảy? Vì mỗi lần nghe, ví dụ nghe đến “*Tử Lộ Phụ Mẫu*” (Tức là: Tử Lộ đội gạo).

Tử Lộ lúc ông còn rất nghèo khó, ông cũng tận tâm tận lực phụng dưỡng cha mẹ. Tử Lộ thường lên rừng cách xa cả trăm dặm đốn củi, sau đó đem bán lấy tiền, mua gạo đội về. Hàng xóm đều khen Tử Lộ là người con hiếu thảo. Trên đường vác gạo về không những không cảm thấy nặng, còn cảm thấy trong lòng rất thiết thực, rất hoan hỷ, bởi vì ông đang làm trọn bổn phận của người con. Sau này ông làm quan, giàu có rồi, mỗi bữa ăn đều rất thịnh soạn, nhưng ngược lại ông không ăn được. Người bên cạnh liền hỏi ông:

- Bữa cơm ngon như vậy, tại sao ông không ăn được?

Tử Lộ nói:

- Cha mẹ của tôi đã không còn, họ không thể cùng tôi hưởng thụ. Cơm này không thể sánh được lúc trước tôi giúp cha mẹ ngoài trăm dặm đi vác gạo về, cơm đó ăn vào mới thơm, mới thiết thực. (13,14)

(Chúng ta chắc thường nghe đến câu “Cây muốn lặng mà gió chẳng ngừng”, câu nói này là ở trong tích “Tử lộ đội gạo”: Khi xong thân đều đã quá vãng, còn mình thì bây giờ đã giàu có, Tử Lộ thường ngậm ngùi than thở: “Mộc dục tịnh nhi phong bất đình. Tử dục dưỡng nhi thân bất tại”, nghĩa là: “Cây muốn lặng mà gió chẳng ngừng. Con muốn báo hiếu mà cha mẹ ko đội!”

Đức Khổng Tử nói:

- Trò Do (là tên của Tử Lộ) phụng sự song thân như thế rất phải. Lúc người còn thì hết lòng phụng dưỡng, lúc người mất thì hết lòng thương tiếc. Hết lòng phụng dưỡng lúc cha mẹ còn sống và hết lòng tiếc thương khi cha mẹ

đã qua đời, đó là hiếu.

TS Thái giảng tiếp)

Qua từng câu chuyện của Thánh hiền, khiến tôi cảm nhận được, cái gì mới là mùi vị thật sự của con người. Cứ nghe như thế, trong lòng luôn gào thét “Làm người phải là như vậy mới vui sướng”. Cho nên chúng ta đối chiếu với người xưa, cũng nên nghiêm túc học tập theo họ. Đây là trong quan hệ cha con.

Ba là: Tín nghĩa trong quan hệ thầy trò

Thời xưa còn có một quan hệ, đối với suốt đời của một người cũng có ảnh hưởng rất lớn, tuy không có ở trong ngũ luân này, là “luân nào”? Thầy trò.

Kỳ thực thầy trò có nằm trong ngũ luân không? Có không? Ở luân nào? Đáp án không giống nhau. “*Nhất nhật vi sư, chung thân vi phụ*” (Nghĩa là: Một ngày làm thầy cả đời là cha), điều này với luân cha con không hai không khác.

Chúng ta từ trong lễ cổ xem thấy được cha mẹ qua đời phải để tang ba năm, thầy giáo qua đời cũng là “**Táng tam niên**” (Tang ba năm), hoàn toàn giống nhau. Chúng ta nhìn xem, thời xưa giữa thầy trò giữ chữ tín như thế nào?

Cho nên:

- Thầy giáo với học sinh nhất định phải giữ lấy chữ tín, quý vị mới có thể làm cho học sinh tâm phục khẩu phục.
- Học sinh đáp ứng việc của thầy giáo cũng nhất định phải tận tâm tận lực để làm được.

Câu chuyện thứ nhất: Tử Cống trọn đạo nghĩa với thầy

Khổng Phu Tử lúc đó dạy học có ba nghìn đệ tử, 72 hiền nhân, nên lúc Khổng Phu Tử qua đời, những đệ tử này đều ở bên mộ của Khổng Phu Tử dựng nhà kiên trì giữ hiếu ba năm.

Pháp luật có quy định điều này không? Không có. Phần ân nghĩa đối với thầy giáo, là bày tỏ tấm lòng đạo nghĩa. Trong đó có một vị đệ tử đã giữ 6 năm, ông là Tử Cống. Vì Tử Cống khi Khổng Phu tử qua đời, ông đang ở đất nước khác buôn bán, nên ông luôn tiếc nuối không tự tay đưa tiễn thầy đi. Cho nên ông giữ xong ba năm, tự mình thêm ba năm. Đạo nghĩa thầy trò này, con người

của chúng ta thời nay thực sự rất khó lĩnh hội sâu sắc, lĩnh hội phần ý định giữa thầy trò đó.

*(Còn chúng ta thì sao? Rất tiếc là phần lớn chúng ta đều ko gặp được đạo thánh hiền, nên khi cha mẹ mới mất đã đi họp lớp, cười vui thoải mái; thầy giáo cũng vậy, vừa mất xong chưa được 10 ngày, chúng ta cũng có đến đám tang của thầy, nhưng chưa đầy 2 tuần sau đã rủ nhau đi picnic cùng vui vẻ. Dù ngày nay thầy có ko bằng xưa, nhưng “**nhất tự vi sư, bán tự vi sư**” nghĩa là một chữ cũng là thầy mà nửa chữ cũng là thầy. Cho nên nếu bạn muốn thành thánh thành hiền, bạn nhất định phải “**tang 3 năm, thường thương nhớ, ko vui chơi, kiêng rượu thịt**” khi cha mẹ, thầy giáo mất. Đây chính là “dù người khác đúng hay sai, nhưng ta nhất định phải đúng”)*

Câu chuyện thứ 2- Tình thầy trò Sử Khả Pháp

Vào thời nhà Minh có một danh thần là Sử Khả Pháp, thầy của ông là Tả Trung Nghị Công.

(Chúng ta sẽ nghe về đạo nghĩa, tình nghĩa, ân nghĩa của thầy trò Sử Khả Pháp. Thầy thì đạo nghĩa, trò thì tình nghĩa, ân nghĩa)

1) Đạo nghĩa của thầy

Có một lần Tả Trung Nghị Công chủ trì một lần thi cử của quốc gia, thi tiến sĩ.

Thông thường người đọc sách họ đối với đất nước đều có một sứ mệnh, nên vì đất nước chọn người tài hiền lương. Cho nên thầy của ông trước lúc thi, cải trang đi tuần, bỏ quan phục xuống, mang áo quần cải trang đi tuần đến những chùa chiền, đi để xem xem những người đọc sách đến tham gia khảo thí ở trường thi tổ chức của họ thế nào.

Vì sao ông không đến khách điểm mà xem, lại phải vào trong chùa chiền? Bởi vì người đọc sách thời xưa đều rất khắc khổ, đều là mười năm bên cửa không ai hỏi, thành danh rồi thì thiên hạ mới biết. Cho nên những người có tiền ở khách điểm đó có thể đều thi không đậu.

Tả Trung Nghị Công liền đến một số danh sơn bảo sát để tuần tra. Đúng lúc đi vào phòng của Sử Khả Pháp, Sử Khả Pháp lúc đó vừa mới viết xong một bài văn nên đã ngủ thiếp đi. Tả Trung Nghị Công thấy bài văn này viết rất liền

mạch lưu loát, trong văn biểu lộ ra khí tiết vì nước, vì dân.

Sau khi Tả Trung Nghị xem xong rất cảm động, lập tức đem áo khoác trên người khoác lên trên thân người học trò này, khoác lên thân của Sử Khả Pháp.

Đến khi chính thức khảo thí, Tả Trung Nghị Công lúc đang xem bài thi, bỗng nhiên thấy một bài thi tinh thần phấn chấn, liền mang nó ghi đứng đầu. Như vậy có nhìn tài liệu không? Thời xưa cũng không biết bài văn này là của ai, nhưng Tả Trung Nghị Công vì sao vừa thấy thì chắc chắn là của Sử Khả Pháp? Vì sao vậy? Vì lời nói và văn chương là tiếng lòng của một người, cho nên Tả Trung Nghị Công liền cảm giác được chính là của Sử Khả Pháp, ông cho Sử Khả Pháp đậu đứng đầu, đậu trạng nguyên.

(Đúng đạo mà làm thi đây chính là nghĩa. Cho nên cứ là người giỏi có thể phụng sự được quốc gia thì tuyển, ko cần phải hậu duệ, không cần phải quan hệ, không cần phải tiền tệ, cứ trí tuệ và có đức thì tuyển thôi, cho nên ông mới tuyển ở chùa, ko tuyển ở khách điểm là vậy. Đây chính là đạo nghĩa.

TS Thái giảng tiếp)

Vì “sĩ tử” (Tức là: người học trò đi thi) thi đậu đều phải bái quan chủ khảo làm thầy. Cho nên Sử Khả Pháp đã chọn giờ lành ngày tốt đến nhà của Tả Trung Nghị Công, làm lễ bái sư với ông. Sử Khả Pháp vào nhà, Tả Trung Nghị Công nói với sư mẫu:

- Sau này tiếp nối chí nghiệp cả đời của tôi, không phải con của tôi, mà là vị học trò này.

Kỳ thực thời xưa người đọc sách chân chính, họ không sợ mình không có con cháu, chỉ sợ là không vì đất nước chọn được người hiền tài, không truyền thừa được học vấn của Thánh hiền.

Vì sao tôi có cảm nhận sâu sắc như vậy? Vì Cô Dương và chú Lô với tôi, không thân chẳng quen, nhưng đối với tôi thương yêu rất nhiều, đem kinh nghiệm cả đời của họ chỉ dạy cho tôi, chỉ sợ tôi không nuốt được hết. Cho nên, từ tâm này của họ, khiến tôi sâu sắc cảm giác được, người đọc sách thời xưa, thực sự niệm niệm ở nhân dân, niệm niệm đang truyền thừa trí tuệ của Thánh hiền.

2) Tình nghĩa của trò

Sau này, Sử Khả Pháp với thầy giáo của mình cùng làm quan một triều.

Thật không may cuối đời nhà Minh hoạn quan nắm quyền, cho nên thầy của ông bị hãm hại, bị giam ở trong ngục. Làm người học trò, ông vô cùng lo lắng, liền nghĩ cách phải đến giám ngục để thăm thầy. Thầy của ông vì bị giam ở giám ngục, nên phải chịu hình phạt rất tàn nhẫn, lấy tấm sắt nung nóng đưa vào mắt, rất tàn khốc, ngay cả dưới đầu gối gân đều bị cắt đứt.

Nghe vậy, Sử Khả Pháp vô cùng lo lắng, liền cầu lính gác ở trong giám ngục để ông có thể gặp thầy giáo một lần. Thật tâm này của ông cũng đã cảm động lính gác trong giám ngục, lính gác liền nói với ông:

- Ông giả vờ đến trong giám ngục nhặt đồng nát, nhặt rác, toàn thân phải làm cho thật dơ bẩn, như vậy mới có thể đi vào được.

Hôm đó Sử Khả Pháp liền làm đúng như vậy, từ từ đến giám ngục để thăm viếng thầy của ông. Khi nhìn thấy thầy đã thành hình dáng như vậy, không ngăn được nỗi đau khóc thất thanh, liền đi qua ôm lấy chân của thầy.

Con mắt của thầy ông đã không mở ra được, đột nhiên vừa nghe được âm thanh của Sử Khả Pháp, lập tức dùng hai tay banh mắt của mình ra, hai mắt nhìn thẳng Sử Khả Pháp, ông nói:

- Con là thân phận gì? Con là dường cột của quốc gia, tại sao có thể để mình vào nơi chỗ cam địa nguy hiểm như vậy? Để những kẻ xấu này hại chết con, chỉ bằng bây giờ ta đánh chết con còn hơn.

Nói xong liền nhặt cục đá trên đất, ném về phía của Sử Khả Pháp. Sử Khả Pháp thấy thầy giận dữ như vậy, cũng nhanh chóng bước ra ngoài.

Các bạn, thầy của ông thân bây giờ đã thập tử nhất sinh, thầy học sinh thân cận như vậy đến thăm, ý nghĩ đầu tiên nghĩ đến là gì? Có nghĩ đến bản thân không? Không hề, mà nghĩ đến sự an nguy của quốc gia, nghĩ đến sự an toàn của học sinh.

3) Ân nghĩa của trò: Tri ân, báo ân

Cho nên sau này thầy của ông không may qua đời, Sử Khả Pháp cũng

đảm nhiệm rất nhiều chức vụ quan trọng của quốc gia, cũng đã từng nắm quân đội phòng thủ bên ngoài. Lúc đang nắm quân đội, Sử Khả Pháp cho binh sĩ ba đội luân phiên, ban đêm với ông lưng kề lưng nghỉ ngơi, ông không muốn đi ngủ. Binh lính của ông, sau khi thấy thế, trong lòng không nỡ, bèn nói với ông:

- Đại nhân, nếu ngài tiếp tục như vậy nữa thân thể nhất định chịu không nổi.

Sử Khả Pháp liền đáp lại binh lính nói:

- Nếu như ta đi ngủ đúng lúc này, quân địch đến đánh, quốc gia chịu sự tổn hại, vậy là ta có lỗi với quốc gia, càng có lỗi với thầy giáo của ta.

Sử Khả Pháp chắc chắn niệm niệm không quên lời dạy của thầy.

Học sinh thời xưa báo đáp thầy mình thế nào? Y giáo phụng hành, thật sự mang học vấn Thánh hiền diễn bày ra.

Sử Khả Pháp mỗi lần trở về cố hương của ông, không phải đi thăm người thân của mình trước, mà đi thăm sư mẫu trước. Tất cả người thân của thầy giáo ông, Sử Khả Pháp đều chăm sóc tận tâm tận lực.

Đây chính là tình nghĩa của thầy trò, đạo nghĩa của thầy trò, không cần lời giao phó. Từ thời xưa chúng ta có thể thấy được tín nghĩa giữa thầy trò như vậy.

2. Chữ tín trong quan hệ vua tôi

Trong ngũ luân, luân thứ hai “*Quân thân hữu nghĩa*” (Nghĩa là: Vua tôi có nghĩa).

Thứ nhất: Vua đối với dân phải như thế nào?

Một là: Tín ngôn

Người làm vua, cái gọi là “Vua không nói đùa”, nói lời nhất định giữ lấy lời. (*gọi là «nhất ngôn cửu đỉnh», nghĩa là một lời nói ra nặng tựa chín đỉnh. Các bạn nghe :*

“GIAO ƯỚC TỬ VONG” GIỮA ĐƯỜNG THÁI TÔNG VÀ 390 TỬ TÙ

Đường Thái Tông (sinh ngày 23 tháng 1- 599 – mất 10 tháng 7, 649), là vị Hoàng đế thứ hai của triều đại nhà Đường trong lịch sử Trung Quốc, trị vì từ năm 626 đến năm 649 với niên hiệu duy nhất là Trinh Quán.

Trong chiều dài của lịch sử, Đường Thái Tông là vị hoàng đế văn võ song toàn, khoan dung độ lượng, phẩm chất đạo đức cao thượng, là một trong những vị hoàng đế vĩ đại nhất Trung Hoa.

Trong cuốn “Tư trị thông giám” có câu chuyện kể về khế ước giao kèo của hoàng đế Đường Thái Tông với 390 tử tù, khiến hậu thế không khỏi nghiêng mình kính phục.

Tháng Chạp năm Trinh Quán thứ 7, tuyết bay lả tả khắp trời, hoàng đế Đường Thái Tông đi thị sát nhà lao của triều đình lần cuối. Đây là nơi giam giữ 390 tử tù khét tiếng. Họ là những phạm nhân tội ác tày trời, dù đã qua nhiều lần minh xét, cũng không thể giảm nhẹ thêm được, họ chỉ có thể lặng lẽ chờ đợi cho đến ngày án tử thi hành.

Hoàng đế Thái Tông cho rằng, chim sắp chết ắt tiếng hót bi ai, người sắp lìa đời ắt tiếng lòng lương thiện. Vậy nên, nỗi lòng của một tử tù sắp lìa già cỗi đời cũng cần được lắng nghe, đồng cảm.

Hoàng đế Thái Tông bước đến từng phòng giam, đối diện với 390 phạm nhân đang chờ lãnh án tử mà đồng dục lên tiếng:

- Trẫm muốn hỏi các ngươi hai điều, hãy trả lời thành thực!

Trên gương mặt u buồn và vô vọng ấy, những đôi mắt lấp lánh đang ngược lên nhìn vị hoàng đế.

Đường Thái Tông nói:

– Thứ nhất, đối với tội trạng mà Triều đình phán xét, các ngươi có ý kiến gì khác không?

Các tù nhân đáp:

– Muôn tâu Thánh thượng, chúng tôi không hề oan, chúng tôi xin nhận tội!

– Được! Thứ hai, trẫm cho phép các ngươi được nói lên tâm nguyện cuối cùng trước khi chết.

Một phạm nhân quỳ xuống, vội vàng khẩu đầu ba cái rồi ngẩng lên nghẹn ngào nói:

– Thưa Thánh thượng, tội nhân chỉ muốn về nhà thăm cha mẹ già để nói lời vĩnh biệt cuối cùng.

– Điều này... – Đường Thái Tông tỏ ra trầm tư suy ngẫm rồi đưa mắt nhìn các tù nhân khác – Còn các ngươi?

– Muôn tâu Thánh thượng, chúng tôi cũng thế, chúng tôi cũng thế ạ!

Các tù nhân cùng đồng thanh nói.

– Đã vậy thì trẫm và các ngươi hãy lập một “giao ước tử vong”, các ngươi có bằng lòng không?

– Bằng lòng, bằng lòng, thưa Hoàng thượng!

– Được! Vậy trẫm cho phép các ngươi về nhà thăm cha mẹ vợ con, các ngươi sẽ không phải chịu bất cứ sự giám sát nào.

Các phạm nhân bàng hoàng nhìn nhau, dường như không dám tin vào tai mình. Hoàng đế Thái Tông đưa mắt nhìn các tử tù một cách uy nghiêm và nói:

- Nhưng các ngươi cần phải hứa sẽ quay về đầy đủ. Trước buổi trưa ngày mùng 4 tháng 9 sang năm, trẫm yêu cầu tất cả không thiếu một ai, tự giác trở lại đại lao đúng thời hạn để chịu tội và nhận bản án tử hình.

Các tù nhân nghe xong đều long lanh nước mắt, rồi tất cả đồng thanh hô to:

- Đội ơn Thánh thượng anh minh!

Lúc ấy, quan Thượng thư bộ hộ kiêm Đại Lý Tự Khanh là Đái Trụ bèn đến bên nhắc nhở Đường Thái Tông:

- Hoàng thượng, họ đều là phạm nhân giết người cướp của, tội ác tày trời, không thể tin tưởng được, đến lúc đó không quay lại biết phải làm sao? Xin hoàng thượng suy nghĩ lại.

Hoàng đế Thái Tông vẫn kiên quyết đáp:

- Dùng lòng thành để đổi lấy lòng trung, ta tin họ sẽ không bội ước sự tin nhiệm này của ta”.

Vâng ạ, thời gian đã hết, bài học của chúng ta tạm dừng ở đây.

Ngày mai chúng ta sẽ nghe tiếp câu chuyện “GIAO ƯỚC TỬ VONG”
GIỮA ĐƯỜNG THÁI TÔNG VÀ 390 TỬ TÙ » này

Chúc bạn:

*Thuộc lòng Đệ Tử Quy
Hành đúng từng câu chữ
Nội hóa tâm cung kính
Là bạn được thân người.*

Xin chào và hẹn gặp lại các bạn vào ngày mai – xin cảm ơn!

Chúng tôi chân thành cảm ơn NSUT Phú Thăng đã đọc bài này

Website: www.duongdenhanhphuc.vn

Kênh Youtube: duongdenhanhphuc

Hoan nghênh mọi hình thức ấn tống, sao chép, copy, công đức vô lượng!
(31,16)